**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ P**
**TỈNH GIA LAI**
Bản án số: 54/2022/HSST
Ngày: 05/5/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ***Bà Đoàn Thị Thanh Hà***.
- Các Hội thẩm nhân dân: ***Ông Bạch Quảng và bà Tô Thị Lành.***
-Thư ký phiên tòa**:** Bà ***Đặng Thị Lệ Quyên*** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông ***Dư Quốc Việt*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Trần Thị V**; Sinh năm 1971 tại Gia Lai.

Nơi ĐKHKTT: 278 Đường Đ, phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: buôn bán.

Cha: Trần K, sinh năm: 1936; Mẹ: Cao Thị P (đã chết).

Chồng: Nguyễn Tiến D; sinh năm 1966; Bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Thanh Q;** sinh năm 1976 tại Quảng Bình.

Nơi đăng ký KHTT: Tổ dân phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: kỹ thuật xây dựng.

Cha: Nguyễn Thanh Kh; sinh năm 1943; Mẹ: Phan Thị B (đã chết).

Vợ: Đoàn Thị M; sinh năm 1978

Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2003 và nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Lê Thị H**; Sinh năm 1971 tại Quảng Bình.

Nơi ĐKHKTT: 78/11 Đường T, tổ 1, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: nhân viên công ty cổ phần đường bộ Gia Lai.

Cha: Lê Hùng D, sinh năm: 1949; Mẹ: Nguyễn Thị V; sinh năm 1950.

Chồng: Nguyễn Ngọc A; sinh năm 1969; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1998 và nhỏ sinh năm 2005.

Nhân thân: Tại bản án số 42/2011/HSST ngày 27/01/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 12 tháng Cải tạo không giam giữ về tội " Đánh bạc", đã được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**4. Đinh Tô T**; Sinh năm 1981 tại Gia Lai.

Nơi ĐKHKTT: 174/6 Duy Tân, tổ 1, phường Diên Hồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: buôn bán.

Cha: Đinh Văn Khảm (đã chết); Mẹ: Tô Thị Hồng; sinh năm 1957.

Chồng: Trần Minh Đăng; sinh năm 1976; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2007 và nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Lê Thị Kh; sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư păh, Gia Lai. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Bá H; sinh năm 1976; Địa chỉ: 84/6/3/7 đường C, tổ 1, phường H, thành phố P, Gia Lai. Vắng mặt.

- Bà Dương Thị H; sinh năm 1987; Địa chỉ: Hẻm 274 Đường Đ, tổ 5, phường N, thành phố P, Gia Lai. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Tạ Tuấn T; sinh năm 1962; Địa chỉ: số 40 đường 17/3, phường N, thành phố P, Gia Lai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 02/12/2021, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Đinh Tô T, Trần Bá H và Nguyễn Thị Trúc P, thường gọi là "Ròm" đến nhà Trần Thị V ở 278 đường Đ, tổ 5, phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngồi chơi nói chuyện. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, V nói: *"Mấy anh em có chơi (tức đánh bài*

*thắng thua bằng tiền) thì chơi mấy ván, chị không chơi, nếu có ai "ù" thì bỏ cho chị ít đồng xâu!";* nghe vậy, Q, H, Ph và T đồng ý. Sau đó, V lấy chăn vản kích thước (90 x 115)cm trải trên mặt bàn tại phòng bếp và lấy 04 (bốn) bộ bài T lơ khơ (loại 52 lá) có sẵn trong nhà đưa cho Q, H, Phượng và T ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh "Phỏm" thắng thua bằng tiền, mức sát phạt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Thanh Q sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, Lê Thị H sử dụng 1.200.000 đồng và Đinh Tô T sử dụng 1.350.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được cách thức Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Nguyễn Thị Trúc Ph và Đinh Tô T đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Dùng bài T lơ khơ (loại 52 lá) để đánh bạc, nếu có từ ba lá bài liên tiếp trở lên cùng chất hoặc giống nhau thì gọi là "phỏm", không có phỏm gọi là "cháy", có ba phỏm gọi là "ù", có ba phỏm nhưng không thừa lá bài nào gọi là "ù tròn". Cách tính điểm: Lá "K" 13 điểm; lá "Q" 12 điểm, lá "J" 11 điểm, lá "A" 01 điểm, còn những lá bài khác tỉnh điểm theo số. Sau đó, chia cho bốn người chơi mỗi người 09 lá bài, chia cho người được đánh trước 10 lá bài, 15 lá bài còn lại gọi là "nọc". Khi chia bài xong, người được chia 10 lá đánh trước, từ người thứ hai lấy lá bài của người đánh trước (gọi là "ăn") hoặc lần lượt rút bài từ "nọc", người bị "ăn" lá bài này phải trả cho người "ăn" 50.000 đồng, nếu tiếp tục bị "ăn" lá bài thứ hai thì phải trả 100.000 đồng, nếu tiếp tục bị "ăn" lá bài thứ ba thì phải trả 200.000 đồng và "đền" nghĩa là phải trả toàn bộ số tiền thua trong ván bài thay cho hai người còn lại; đánh đến khi có ai "ù" hoặc hết bài trên nọc thì tính điểm, ai ít điểm nhất thì thắng, ba người còn lại thua  nhất, nhì và ba, lần lượt là 50.000 đồng, 100.000 đồng và 150.000 đồng. Nếu "cháy" tức không có phỏm thì bị thua 200.000 đồng, nếu ai "ù" thì ba người còn lại bị thua 200.000 đồng, "ù tròn" thì ba người còn lại đều bị thua 250.000 đồng. Trong khi đánh bạc nếu có người "ù" hoặc "ù tròn" thì bỏ phải 50.000 đồng tiền xâu (số tiền này V hưởng lợi). Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang V, Q, H, T và Ph đang đánh bạc tại nhà của V, thì H, T và Ph bỏ chạy thoát. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.300.000 đồng *(Sáu triệu, ba trăm nghìn đồng)*, 01 chăn vải màu hồng kích thước (90x115)cm, 02 bộ bài T lơ khơ đã qua sử dụng, 02 bộ bà T lơ khơ chưa sử dụng, 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BS 81B2 - 782.72, 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode, BS 81B2 - 812.83, 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, BS 81B2 - 384.92, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động hiệu ViVo; Thu giữ của V: 01 điện thoại di động hiệu IphoneXS, 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị V và số tiền 8.000.000 đồng; thu giữ của Q: 01 điện thoại di động Iphone 7Plus, 01 điện thoại di động Nokia Model RM - 1172, 01 Giấy CMND số 231017342 mang tên Nguyễn Thanh Q và số tiền 7.000.000 đồng.

Đến ngày 03/12/2021, Lê Thị H và Đinh Tô T đến Công an thành phố P đầu thú, riêng Nguyễn Thị Trúc Ph bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại bản Kết luận giám định số 855 ngày 03/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Số tiền 6.300.000đồng *(Sáu triệu, ba trăm nghìn đồng)* thu giữ trên chiếu bạc ngày 02/12/2021 là tiền thật.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) chăn vải màu hồng, kích thước (90x115)cm; 02 (hai) bộ bài T lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài T lơ khơ đã qua sử dụng; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là: 6.300.000đồng *(Sáu triệu, ba trăm nghìn đồng)*, Cơ quan CSĐT Công an TP. P chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng, số IMEI 357201098650313, gắn sim số 0366969428, 01 căn cước công dân mang tên Trần Thị V, số tiền 8.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trần Thị V.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-1172 màu đen xám; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh Q; số tiền 7.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, biển số: 81B2-384.92. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh Q.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH Mode, biển số 81B2-81283; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, gắn sim số 0907483592. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Lê Thị H.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, biển số 81B2-78272; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 5, gắn sim số 0967272724. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Đinh Tô T.

- Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu ViVo, quá trình điều tra chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ để xác minh xử lý sau.

Đối với bị can Nguyễn Thị Trúc Ph, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. P đã ra Quyết định truy nã, nhưng đến nay vẫn chưa bắt được. Ngày 12/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. P ra Quyết định tách vụ án hình sự và tách hành vi đánh bạc của bị can Nguyễn Thị Trúc Ph để khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trần Bá Hồng, mặc dù có mặt tại nhà bị cáo Trần Thị V trong lúc các bị cáo Q, H, Ph, T đánh bạc, nhưng anh Hồng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, không giúp sức gì cho các bị cáo Q, H, Ph, T trong quá trình đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Hồng là đúng pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Trần Thị V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Đinh Tô T về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "Đánh bạc". Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị V phạm tội: "Đánh bạc"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội: "Đánh bạc"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội: "Đánh bạc"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Tô T phạm tội: "Đánh bạc"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Diên Hồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Về hình phạt bổ sung:* căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015; phạt bổ sung đối với các bị cáo V, Q, H mỗi bị cáo số tiền từ 15.000.000đồng đến 20.000.000đồng. Phạt bổ sung đối với bị cáo T số tiền từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng, để sung Công quỹ Nhà nước.

*Về vật chứng của vụ án:* căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn vải màu hồng, kích thước (90x115)cm; 02 bộ bài T lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài T lơ khơ đã qua sử dụng, là các phương tiện bị cáo V đã chuẩn bị để phục vụ cho việc đánh bạc.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 6.300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

*Về án phí:* các bị cáo V, Q, H, T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận có hành vi "Đánh bạc" như cáo trạng đã nêu, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật; các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với mình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2 ] Lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 02/12/2021, Trần Thị V chuẩn bị công cụ gồm chăn, 04 bộ bài T lơ khơ và địa điểm là nhà ở của mình tại 278 đường Đường Đ, tổ 5, phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai để cho Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Nguyễn Thị Trúc Phượng, Đinh Tô T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.300.000đồng *(Sáu triệu ba trăm nghìn đồng)* cùng tang vật. Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Thanh Q sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, Lê Thị H sử dụng 1.200.000 đồng và Đinh Tô T sử dụng 1.350.000 đồng để đánh bạc.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự thống nhất, bàn bạc từ trước. Bị cáo Trần Thị V tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng là người là người rủ rê, khởi xướng và chuẩn bị công cụ, phương tiện cho các bị cáo khác đánh bạc tại nhà ở của mình nhằm thu lợi bất chính nên vai trò của bị cáo là cao nhất. Các bị cáo Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Đinh Tô T là những người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò ngang nhau. Các bị cáo đều là những công dân có đủ trình độ và năng lực để nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem

xét quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trên cơ sở số tiền các bị cáo dùng để tham gia đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Số tiền mà các bị cáo bị bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc là 6.300.000đồng, nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố.

Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo V, Q, T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã ra đầu thú.

Xét thấy các bị cáo V, Q, T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đối với bị cáo H tuy có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú, nơi làm việc rõ ràng, ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy có thể áp dụng cho hình phạt tù, cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

[5] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung đối với các bị cáo V, Q, H, mỗi bị cáo số tiền là 25.000.000đồng; phạt bổ sung đối với bị cáo T số tiền 20.000.000đồng, để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với: 01 chăn vải màu hồng, kích thước (90x115)cm; 02 bộ bài T lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài T lơ khơ đã qua sử dụng, là các công cụ, phương tiện bị cáo V đã chuẩn bị để phục vụ cho việc đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Về tội danh và hình phạt**

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên bố bị cáo Trần Thị V phạm tội: "Đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội: "Đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội: "Đánh bạc";

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên bố bị cáo Đinh Tô T phạm tội: "Đánh bạc";

+ Xử phạt bị cáo Trần Thị V 01 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị V cho Uỷ ban nhân dân phường N, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án. (Bị cáo đã bị bắt từ ngày 02/12/2021 đến ngày 12/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Q cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án. (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 03/12/2021 đến ngày 12/12/2021).

Giao bị cáo Lê Thị H cho Uỷ ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp

thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Tô T 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án. ( Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/12/2021 đến ngày 12/12/2021).

Giao bị cáo Đinh Tô T cho Uỷ ban nhân dân phường Diên Hồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

**Về hình phạt bổ sung:** căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015;

- Phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Thị V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, mỗi bị cáo số tiền là 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung Công quỹ Nhà nước.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Tô T số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung Công quỹ Nhà nước

**Về xử lý vật chứng vụ án:** căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chăn vải màu hồng, kích thước (90x115)cm; 02 bộ bài T lơ khơ chưa qua sử dụng; 02 bộ bài T lơ khơ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 6.300.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).*

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Trần Thị V, Nguyễn Thanh Q, Lê Thị H, Đinh Tô T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai
-VKSND Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Các bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ vụ án;

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Đoàn Thị Thanh Hà**